

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Phương pháp dạy học Ngữ văn

(*Methodology of Teaching Vietnamese Language and Literature*)

- Mã số học phần: SG 139

- Số tín chỉ học phần: 02

- Số tiết học phần: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành, 60 tiết tự học

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Ngữ văn

- Khoa: Sư phạm

### 3. Học phần tiên quyết: SP 009, SP 010, SP 079, SG 112

#### Mục tiêu của học phần:

##### 4.1. Kiến thức: Học xong học phần này, người học có thể:

- 4.1.1. Phân biệt được hai khái niệm: *phương pháp, kỹ thuật dạy học.*
- 4.1.2. Phân tích được mối quan hệ giữa mục tiêu – nội dung và phương pháp dạy học.
- 4.1.3. Phân tích nội dung, tác dụng của các phương pháp dạy học chung và các phương pháp dạy học chuyên biệt.
- 4.1.4. Giải thích các yêu cầu đối với người giáo viên.
- 4.1.5. Phân biệt và phân tích được các kỹ thuật, phương pháp dạy học chung và các kỹ thuật, phương pháp dạy học môn Ngữ văn.
- 4.1.6. Phân biệt được mô hình dạy đọc dựa trên sự phản hồi với mô hình dạy học dựa trên sự cung cấp kiến thức.
- 4.1.7. Giải thích được các phương pháp, kỹ thuật dạy đọc văn bản.
- 4.1.8. Giải thích được các phương pháp, kỹ thuật dạy tạo lập văn bản.
- 4.1.9. Phân tích được kế hoạch và các hình thức tổ chức dạy học

##### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Vận dụng được các kỹ thuật và phương pháp dạy học vào thiết kế một giáo án dạy đọc văn bản nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực cho học sinh.
- 4.2.2. Vận dụng được các kỹ thuật và phương pháp dạy học vào thiết kế một giáo án dạy tạo lập văn bản nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực cho học sinh.

4.2.3. Có kỹ năng phát triển tư duy phê phán, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp và năng lực hợp tác.

#### 4.3. **Thái độ:** Sau khi học xong học phần này, người học:

- 4.3.1. Tự tin với kiến thức và kỹ năng dạy học của bản thân.
- 4.3.2. Yêu thích, gắn bó với nghề dạy học.
- 4.3.3. Ý thức rõ vai trò, nhiệm vụ của người giáo viên.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này được thiết kế và giảng dạy nhằm trang bị cho người học những hiểu biết cơ bản và hệ thống về các phương pháp và phương tiện kỹ thuật dạy học, cơ sở để xác định và lựa chọn các phương tiện và phương pháp kỹ thuật trong dạy học nói chung và trong môn Ngữ văn nói riêng. Trên cơ sở đó, người học bước đầu hình thành ý thức và phát triển năng lực lựa chọn và vận dụng các phương pháp và phương tiện kỹ thuật dạy học hiệu quả, phù hợp với đặc trưng của từng phân môn và kiểu bài cụ thể.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

#### 6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1.</b>	<b>Tổng quan về phương pháp dạy học</b>	<b>6 tiết</b>	
1.1.	<b>Khái niệm phương pháp dạy học</b>		4.1.1; 4.1.2;
1.2.	<b>Khái niệm kỹ thuật dạy học</b>	1 tiết	4.1.3; 4.2.3; 4.2.4
1.3.	<b>Mối quan hệ giữa mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học</b> <i>1.3.2. Nội dung dạy học</i> <i>1.3.3. Phương pháp dạy học</i> <i>1.3.4. Mối quan hệ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học</i>	2 tiết	
1.4.	<b>Yêu cầu đối với người giáo viên</b> <i>1.4.1. Kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học</i> <i>1.4.2. Đảm bảo kiến thức và chương trình môn học</i> <i>1.4.3. Lồng ghép giáo dục tư tưởng, đạo đức trong quá trình dạy học</i> <i>1.4.4. Vận dụng các phương pháp dạy học</i> <i>1.4.5. Kỹ năng sử dụng các phương tiện dạy học</i> <i>1.4.6. Các kỹ năng xây dựng môi trường học tập</i> <i>1.4.7. Kỹ năng quản lý hồ sơ dạy học</i>	3 tiết	1.1.4; 1.3.1

	1.4.8. Kỹ năng đánh giá kết quả học tập của HS trong quá trình học 1.4.9. Tự học, tự chiêm nghiệm về hoạt động dạy học của bản thân		
<b>Chương 2.</b>	<b>Các kỹ thuật và phương pháp dạy học chung</b>	<b>18 tiết</b>	
2.1.	<b>Các kỹ thuật DH chung</b> 2.1.1. Cách hướng dẫn trong dạy học (giving instruction) 2.1.2. Thiết kế và sử dụng câu hỏi trong dạy học 2.1.3. Sử dụng phương tiện trực quan trong dạy học 2.1.4. Tổ chức dạy học nhóm	6 tiết	4.1.5; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.31; 4.3.2; 4 3 3
2.2.	<b>Các PPDH chung</b> 2.2.1. Day học tra cứu (Inquiry-based learning) 2.2.2. Dạy học tình huống (Case study/Case-based learning) 2.2.3. Dạy học dựa trên dự án (Project-based learning) 2.2.4. Thuyết trình/diễn giảng (Lecturing) 2.2.5. Dạy học dựa trên vấn đề (Problem-based learning)	12 tiết	4.1.3; 4.1.5; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.31; 4.3.2; 4 3 3
<b>Chương 3.</b>	<b>Các phương pháp và kỹ thuật dạy học Ngữ văn</b>	<b>15 tiết</b>	
3.1.	<b>Các phương pháp và kỹ thuật dạy đọc văn bản</b> 3.1.1. Các hoạt động tư duy và cảm xúc xảy ra trong quá trình đọc văn bản 3.1.2. Các phương pháp và kỹ thuật dạy đọc hai loại văn bản hư cấu và phi hư cấu 3.1.2.1. Khơi gợi, kích hoạt kiến thức nền của HS trong quá trình đọc 3.1.2.2. Kết hợp bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong quá trình đọc 3.1.2.3. Khơi gợi năng lực đánh giá, khái quát 3.1.3. Các phương pháp và kỹ thuật dạy học văn bản văn chương 3.1.3.1. Khơi gợi cảm xúc của HS (Đọc diễn cảm	7 tiết	4.1.3; 4.1.5; 4.1.7; 4.2.1; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.3.1; 4.3.2; 4 3 3

	văn bản, xem tranh, phim, trực quan, đóng vai, diễn kịch...)  3.1.3.2. Khơi gợi năng lực liên tưởng, tưởng tượng của HS (đóng vai, vẽ tranh, diễn kịch...)  3.1.3.3 Khơi gợi năng lực suy luận		
3.2.	<b>Mô hình dạy đọc văn bản</b>	1 tiết	4.1.6; 4.2.1
3.3.	<b>Các phương pháp và kỹ thuật dạy tạo lập văn bản</b>  3.2.1. Các đặc điểm của tạo lập văn bản  3.2.2. Các phương pháp và kỹ thuật dạy tạo lập văn bản  3.2.2.1. Phân tích mẫu  3.2.2.2. Dạy viết theo tiến trình  3.2.2.3. Dạy tạo lập văn bản bằng phương pháp giao tiếp	7 tiết	4.1.3; 4.1.5; 4.1.8; 4.2.1; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3
<b>Chương 4.</b>	<b>Kế hoạch dạy học và các hình thức tổ chức dạy học Ngữ văn</b>	<b>6 tiết</b>	
4.1.	<b>Kế hoạch dạy học</b>	2	4.1.9; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3;
4.2.	<b>Các hình thức tổ chức dạy học</b>  4.2.1. Tổ chức dạy học trong lớp  4.2.2. Tổ chức dạy học ngoài lớp	4	4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.; 4.3.1; 4.3.2; 4.3.3

## 6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	Thuyết trình về các yêu cầu đối với người GV	2	4.1.4; 4.2.5; 4.2.6
<b>Bài 2.</b>	Thực hiện một dự án	10	4.1.3; 4.1.5 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6
<b>Bài 3.</b>	Thảo luận về Nhật ký đọc sách và một bài viết	5	4.1.8; 4.1.9; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6
<b>Bài 4.</b>	Soạn một giáo án và dạy thử trên lớp	13	4.1.9; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6

## **7. Phương pháp giảng dạy:**

- Thuyết giảng
- Tổ chức cho SV thảo luận nhóm
- Tổ chức cho SV thuyết trình
- Tổ chức cho SV thực hiện tình huống

## **8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thảo luận và thuyết trình
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm được phân công, và có kết quả thực hiện.
- Tham gia thuyết trình cùng nhóm
- Tham dự thi kết thúc học phần

## **9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:**

### **9.1. Cách đánh giá**

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Tham gia thảo luận nhóm	Tham gia đầy đủ và tích cực 100% buổi thảo luận nhóm và 80% tổng số tiết	5%	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2
2	Bài tập nhóm 1	- Thiết kế một giáo án (đọc hiểu hoặc Làm văn)	30%	4.1.5; 4.1.6; 4.1.7; 4.1.8; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2
3	Điểm cá nhân	- Viết một Nhật ký đọc sách - Làm một hồ sơ bài viết	15% 20%	4.1.7; 4.1.8; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.3.1; 4.3.2
4	Thi kết thúc học phần	- Thi viết tự luận	30%	4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.2.4; 4.3.1; 4.3.2

### **9.2. Cách tính điểm**

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bern Meier – Nguyễn Văn Cường (2014), <i>Lý luận dạy học hiện đại Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học</i> . ĐH Sư phạm.	
[2] Bộ Giáo dục và đào tạo, <i>Chuẩn nghề nghiệp GV THCS và THPT</i> .	
[3] Nguyễn Văn Cường, Bern Meier (2011), <i>Một số vấn đề về đổi mới PPDH ở trường Trung học</i> . Tài liệu của Dự án PT GVTHPT và TCCN	
[4] Dư Ngọc Ngân, <i>Vận dụng mô hình tương tác vào dạy đọc hiểu cho người nước ngoài học tiếng Việt</i> . Truy cập từ <a href="http://www.tgn.edu.vn/bai-viet/c68/i457/van-dung-mo-hinh-tuong-tac-va-day-doc-hieu-cho-nguo-nuoc-ngoai-hoc-tieng-viet.html">http://www.tgn.edu.vn/bai-viet/c68/i457/van-dung-mo-hinh-tuong-tac-va-day-doc-hieu-cho-nguo-nuoc-ngoai-hoc-tieng-viet.html</a>	
[5] Dương Thị Hồng Hiếu (2014), <i>Bản chất của hoạt động đọc văn và việc dạy đọc văn bản văn học trong nhà trường</i> , Tạp chí Khoa học. Trường ĐH Sư phạm, TP Hồ Chí Minh, số 56 (90), 3-2014.	
[6] Nguyễn Thị Hồng Nam (2010), <i>Câu hỏi hướng dẫn học sinh đọc hiểu văn bản</i> . Tạp chí Khoa học Công nghệ, ĐH Thái Nguyên, số 11, 2010.	
[7] Nguyễn Thị Hồng Nam (2010), <i>Tiếp nhận văn chương và dạy học đọc hiểu văn bản</i> , Tạp chí Giáo dục, 11-2010.	
[8] Nguyễn Thị Hồng Nam (2010), <i>Sử dụng Nhật ký đọc sách trong dạy đọc hiểu văn bản nghệ thuật</i> , Tạp chí Khoa học, trường ĐH Sư phạm Hà Nội, 8- 2010.	
[9] Nguyễn Thị Kim Oanh, Nguyễn Thị Hồng Nam (2011), <i>Tác động của hoạt động ghi chép đối với kỹ năng đọc văn bản của học sinh</i> , Tạp chí Khoa học, Trường ĐH Sư phạm, TP Hồ Chí Minh số tháng 5.2001.	
[10] Probst R.E. (1991). <i>Five kinds of knowing literature</i> , trích trong Judith A. Langer (1992). <i>Literature Instruction a focus on student response</i> , edited by National Council of Teacher of English, Illinois, United State.	
[11] Taffy E. Raphael & Elfrieda H. Hiebert (2007), <i>Phương pháp dạy đọc hiểu văn bản (Creating an Integrated Approach to Literacy Instruction)</i> . NXB ĐH Sư phạm.	
[12] Nguyễn Thành Thi (2014), <i>Năng lực giao tiếp như là kết quả phát triển tổng hợp kiến thức và các kỹ năng đọc, viết, nói, nghe trong dạy học Ngữ văn</i> . Tạp chí Khoa học. Trường ĐH Sư phạm, TP Hồ Chí Minh, số 56 (90), 3-2014.	
[13] Trần Đình Sử (2007), <i>Từ giảng văn qua phân tích tác phẩm đến dạy học đọc hiểu văn bản văn học</i> , Kỷ yếu Hội thảo khoa học Dạy học Ngữ văn ở trường THPT, ĐH Vinh.	

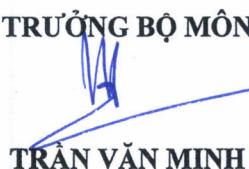
## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Chương 1: Tổng quan về phương pháp dạy học</b> 1.1. Khái niệm PPDH 1.2. Khái niệm kỹ thuật DH 1.3. Mối quan hệ giữa mục tiêu, nội dung và PPDH 1.4. Yêu cầu đối với người GV	2	4	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], chương 4, 5 + Tài liệu [12] -Thuyết trình về tài liệu số [2]
Tuần 2 - 5	<b>Chương 2: Các kỹ thuật và PPDH chung</b> 2.1. Các kỹ thuật DH chung 2.2. Các PPDH chung	6	12	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] chương 7, 8 + Tài liệu [3], chương 2. -Làm việc nhóm ( <i>theo danh sách phân nhóm</i> ): thực hiện một dự án
Tuần 6 - 8	<b>Chương 3: Các phương pháp và kỹ thuật dạy học Ngữ văn</b> 3.1. Các PP và kỹ thuật dạy đọc văn bản 3.2. Mô hình dạy đọc văn bản	4	9	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1],[4],[5], [6], [8], [11], [12], [13] -Làm bài tập Nhật ký đọc sách - Làm bài tập viết - Làm việc nhóm: Soạn giáo án
Tuần 9-12	3.3. Các PP và kỹ thuật dạy tạo lập văn bản	3	8	[6], [8],[9]
13-15	<b>Chương 4. Kế hoạch dạy học và các hình thức tổ chức dạy học Ngữ văn</b> 4.1. Kế hoạch dạy học 4.2. Các hình thức tổ chức DH		6	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu 3, chương 2 -Trình bày dự án -Trình bày giáo án

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN



TRẦN VĂN MINH



P. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Văn Nở

